

1. MỤC TIÊU

1.1. Kiến thức. Học sinh ôn tập các kiến thức về:

- **Văn bản:** Các vấn đề văn học trong phạm vi các tác phẩm: *Tuyên ngôn độc lập* (Hồ Chí Minh); *Tây Tiến* (Quang Dũng); *Việt Bắc* (Tố Hữu); *Sóng* (Xuân Quỳnh); *Người lái đò Sông Đà* (Nguyễn Tuân); *Ai đã đặt tên cho dòng sông?* (Hoàng Phủ Ngọc Tường).

- **Tiếng Việt:** Các phương thức biểu đạt; các bộ phận trong câu; các biện pháp nghệ thuật; các phong cách ngôn ngữ.

- **Làm văn:** Nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ; Nghị luận một đoạn trích, một tác phẩm văn học chính luận; các thao tác lập luận.

1.2. Kỹ năng: Học sinh rèn luyện các kỹ năng:

- Tạo lập văn bản nghị luận văn học

- Đọc hiểu văn bản

2. NỘI DUNG

2.1. Ma trận

TT	Nội dung / đơn vị kỹ năng	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm	
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	TL	TN
1	Đọc hiểu	2	1	1		30	0
2	Viết	1*	1*	1*	1*	70	0
	Tỉ lệ %	30%	35%	25%	10%	100	
	Tỉ lệ chung	65%		35%			

*: **Lưu ý:** Kỹ năng viết có 01 câu, trong câu này đã bao gồm cả 4 cấp độ: Các cấp độ và cách tính điểm của câu hỏi được quy định chi tiết trong Đáp án – Hướng dẫn chấm.

2.2. Dạng câu hỏi/ câu hỏi minh họa:

a/ Dạng câu hỏi phần đọc hiểu (với ngữ liệu là một đoạn văn bản đã cho trước):

***/ Với mức độ nhận biết:**

Câu 1: Xác định phong cách ngôn ngữ của đoạn văn bản.

Câu 2: Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn văn bản.

Câu 3: Xác định thao tác lập luận chính của đoạn văn bản.

Câu 4: Chỉ ra những hình ảnh thể hiện một nội dung nào đó trong đoạn văn bản.

Câu 5: Chỉ ra 2, 3 chi tiết thể hiện nội dung nào đó trong đoạn văn bản.

Câu 6: Xác định các bộ phận trong một câu văn.

Câu 7: Theo tác giả, có những lí do nào.....?

Câu 8: Theo tác giả, có mấy yếu tố.....?

***/ Với mức độ thông hiểu:**

Câu 1: Chỉ ra và phân tích tác dụng của một biện pháp nghệ thuật.

Câu 2: Nêu ý nghĩa của một nhận định xuất hiện trong văn bản.

Câu 3: Em hiểu chi tiếttrong văn bản như thế nào?

Câu 4: Tại sao tác giả lại nói.....?

***/ Với mức độ vận dụng:**

Câu 1: Thông điệp nào có ý nghĩa nhất với anh/chị sau khi đọc đoạn văn bản trên.

Câu 2: Từ nội dung của văn bản, trình bày suy nghĩ về.....

Câu 3: Anh/chị có đồng ý với quan điểm sau đâyhay không? Vì sao?

b/ Câu hỏi minh họa phần tạo lập văn bản NLVH:

(Câu hỏi sẽ kiểm tra tổng hợp cả 4 mức độ nhận thức: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao.)
Đề 1: *Tuyên ngôn độc lập* của Hồ Chí Minh là một áng văn chính luận mẫu mực. Hãy phân tích bản tuyên ngôn của Bác để làm sáng tỏ.

Đề 2: Phân tích hình tượng người lính Tây Tiến trong bài thơ *Tây Tiến* (Quang Dũng).

Đề 3: Có ý kiến cho rằng: *Bài thơ Việt Bắc của Tố Hữu vừa là bản tình ca, vừa là bản anh hùng ca về cuộc kháng chiến chống Pháp.* Anh/ chị hãy phân tích trích đoạn Việt Bắc (*Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, tr.109*) để làm sáng tỏ ý kiến trên.

Đề 4: Trong trường ca *Mặt đường khát vọng*, tác giả Nguyễn Khoa Điềm viết:
Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi

.....
Đất Nước có từ ngày đó.

(Trích “*Mặt đường khát vọng*”- Nguyễn Khoa Điềm.)

Anh/ chị hãy phân tích đoạn thơ trên. Từ đó, nhận xét về việc vận dụng chất liệu văn học dân gian trong đoạn thơ.

Đề 5: Phân tích để làm sáng tỏ tư tưởng *Đất Nước của Nhân Dân* trong đoạn trích *Đất Nước* (trích trường ca *Mặt đường khát vọng* của Nguyễn Khoa Điềm).

Đề 6: Phân tích bài thơ *Sóng* của Xuân Quỳnh. Từ đó, nhận xét quan niệm mới mẻ và hiện đại của Xuân Quỳnh về tình yêu.

Đề 7: Phân tích hình tượng Sông Đà trong tùy bút *Người lái đò Sông Đà* (Nguyễn Tuân). Từ đó bình luận ngắn gọn nét độc đáo trong cách xây dựng hình tượng Sông Đà của nhà văn.

Đề 8: Cảm nhận về đẹp hình tượng người lái đò trong tùy bút *Người lái đò Sông Đà* (Nguyễn Tuân). Từ đó, nhận xét về sự thống nhất và khác biệt trong nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn trước và sau cách mạng Tháng Tám.

Đề 9: Cảm nhận của anh/ chị về cái tôi của Hoàng Phủ Ngọc Tường trong bài bút kí “*Ai đã đặt tên cho dòng sông?*”.

2.3. Đề minh họa

I. ĐỌC – HIỂU (3 điểm)

Đọc đoạn văn bản:

Tuổi trẻ là đặc ân vô giá của tạo hóa ban cho bạn. Vô nghĩa của đời người là để tuổi xuân trôi đi trong vô vọng.(...) Người ta bảo, thời gian là vàng bạc, nhưng sử dụng đúng thời gian là bảo bối của thành công. Tài năng thiên bẩm chỉ là điểm khởi đầu, thành công của cuộc đời là mồ hôi, nước mắt và thậm chí là cuộc sống. Nếu chỉ chăm chăm và tán dương tài năng thiên bẩm thì chẳng khác nào chim trời chỉ vỗ cánh mà chẳng bao giờ bay được lên cao. Mỗi ngày trôi qua rất nhanh. Bạn đã dành thời gian cho những việc gì? Cho bạn bè, cho người yêu, cho đồng loại và cho công việc? Và có bao giờ bạn rùng mình vì để thời gian trôi qua không lưu lại dấu tích gì không?

Các bạn hãy xây dựng tâm nhìn rộng mở (...), biến tri thức của loài người, của thời đại thành tri thức của bản thân và cộng đồng, vận dụng vào hoạt động thực tiễn của mình. Trước mắt là tích lũy tri thức khi còn ngồi trên ghế nhà trường để mai ngày khởi nghiệp; tự mình xây dựng các chuẩn mực cho bản thân; nhận diện cái đúng, cái sai, cái đáng làm và không nên làm. Trường đời là trường học vĩ đại nhất, nhưng để thành công bạn cần có nền tảng về mọi mặt, thiếu nó không chỉ chông chênh mà có khi vấp ngã.

(Theo Báo mới.com; 26/3/2016)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn bản trên.

Câu 2: Theo tác giả bài viết, điều cần làm trước mắt đối với các bạn trẻ là gì?

Câu 3: Em hiểu như thế nào về ý kiến: “*Trường đời là trường học vĩ đại nhất, nhưng để thành công bạn cần có nền tảng về mọi mặt*”?

Câu 4: Anh/chị có cho rằng “*Tài năng thiên bẩm chỉ là điểm khởi đầu, thành công của cuộc đời là mồ hôi, nước mắt và thậm chí là cuộc sống*” không? Vì sao?

II. LÀM VĂN (7 điểm)

Trong tùy bút “*Người lái đò Sông Đà*” (Nguyễn Tuân) có đoạn:

“...Từ trên tàu bay mà nhìn xuống Sông Đà, không ai trong tàu bay nghĩ rằng cái dây thừng ngoằn ngoèo dưới chân mình kia lại chính là cái con sông hằng năm và đời đời kiếp kiếp làm mình làm mẩy với con người Tây Bắc và phản ứng giận dữ vô tội vạ với người lái đò Sông Đà. Cũng không ai nghĩ rằng đó là con sông của câu đồng dao thần thoại Sơn Tinh Thủy Tinh “Núi cao sông hãy còn dài – Năm năm báo oán đời đời đánh ghen”. Hình như khi mà ta đã quen đọc bản đồ sông núi, thì mỗi lúc ngồi tàu bay trên chiều cao mà nhìn xuống đất nước Tổ quốc bao la, càng thấy quen thuộc với từng nét sông tãi ra trên đại dương đã lơ lơ bóng mây dưới chân mình. Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân. Tôi đã nhìn say sưa làn mây mùa xuân bay trên Sông Đà, tôi đã xuyên qua đám mây mùa thu mà nhìn xuống dòng nước Sông Đà. Mùa xuân dòng xanh ngọc bích, chứ nước Sông Đà không xanh màu xanh canh hến của sông Gâm, sông Lô. Mùa thu nước Sông Đà lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa, lừ lừ cái màu đỏ giận dữ ở một người bất mãn bực bội gì mỗi độ thu về...”

(Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, tr.191)

Trình bày cảm nhận của anh/ chị về vẻ đẹp của Sông Đà qua đoạn văn trên. Từ đó nhận xét những đặc sắc trong nghệ thuật miêu tả của nhà văn Nguyễn Tuân.

-----HẾT-----

Hoàng Mai, ngày tháng năm 2023

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Thủy

TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ
BỘ MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ I

Năm học: 2023-2024

KHỐI 12

I. Kỹ thuật nhảy xa

+ Nữ 1m6

+ Nam 2m

- Yêu cầu kiến thức: Thực hiện được 4 giai đoạn: chạy đà, giậm nhảy, trên không, tiếp đất

II. Thể thao tự chọn (Bóng rổ): Kỹ thuật ném bóng rổ một tay trên vai (2/5 quả)

- Yêu cầu kiến thức: Biết cách thực hiện kỹ thuật một tay trên vai: Góc độ cổ tay khi đưa bóng, khi bóng rời tay, vận dụng luật

III. Kỹ thuật dẫn bóng và đá vào gôn

+ Nam khoảng cách 20m (3/5 quả)

+ Nữ khoảng cách 10m (3/5 quả)

- Yêu cầu kiến thức: Biết cách chạy đà, đặt chân trụ, vung chân, chọn điểm tiếp xúc

Hoàng Mai, ngày tháng năm 2023

NHÓM TRƯỞNG